| TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3<br>THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập – Tự do – Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: **530**/2025/QĐST-HNGĐ | *Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 9 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 234/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2025, giữa:

***- Nguyên đơn***: Bà Lê Thụy Trúc L, sinh năm 1980;
Thường trú: số a, đường b, phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh.
***- Bị đơn:*** Ông Đặng Minh Đ, sinh năm 1979;
Thường trú: số a, đường b, phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2025;

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thụy Trúc L và ông Đặng Minh Đ.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thụy Trúc L và ông Đặng Minh Đ thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận số 02/2008, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân phường Minh Phụng, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/01/2008).

- Về con chung: Giao cho bà Lê Thụy Trúc L trực tiếp nuôi dưỡng 02 (hai) người con chung tên Đặng Lê Minh T, sinh ngày 14/9/2010 và Đặng Tuấn A, sinh ngày 05/6/2013. Bà Lê Thụy Trúc L không yêu cầu ông Đặng Minh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Đặng Minh Đ vì bà Linh không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung theo qui định tại các Điều 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Bà Lê Thụy Trúc L và ông Đặng Minh Đ cùng khai hai bên có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Bà Lê Thụy Trúc L và ông Đặng Minh Đ cùng khai hai bên không có thiếu nợ chung và cũng không phải thực hiện nghĩa vụ dân sự với cá nhân hay cơ quan, tổ chức nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa án không xem xét

- Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm hòa giải thành là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) do bà Lê Thụy Trúc L và ông Đặng Minh Đ chịu. Bà Lê Thụy Trúc L tự nguyện chịu án phí thay cho ông Đặng Minh Đ được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Lê Thụy Trúc L đã tạm nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0011130 ngày 25/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho bà Linh 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***
- Đương sự
- VKSND KV3, TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thanh Chi**